

Số: 05 /2023/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 06 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện một số thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Nam

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH HÀ NAM

ĐẾN Số: 3173
Ngày: 21/7/2023
Chuyên: LĐT
Số và ký hiệu HS: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 1264 /TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện một số thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện một số thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Nam.



1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện một số thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến;

b) Cơ quan, tổ chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến;

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến.

3. Mức thu phí, lệ phí

STT	Khoản Phí, Lệ phí	Mức thu
I	Phí	
1	Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất	95% mức thu phí tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
2	Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt	
3	Phí đăng ký giao dịch bảo đảm (Phí đăng ký biện pháp bảo đảm)	60% mức thu phí tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
4	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	
II	Lệ phí	
1	Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam	40% mức thu lệ phí tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
2	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	
3	Lệ phí đăng ký kinh doanh	
4	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất	
5	Lệ phí hộ tịch	

Trong quá trình thực hiện việc thu phí, lệ phí theo quy định tại Nghị quyết này, trường hợp số tiền phí, lệ phí phải nộp là số tiền lẻ thì tổ chức thu phí tính tròn số theo nguyên tắc số tiền phí, lệ phí lẻ dưới 500 đồng thì tính tròn xuống 0 đồng, từ 500 đồng đến dưới 1.000 đồng thì tính tròn lên 1.000 đồng.

Đối tượng được miễn; chế độ miễn và chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Thực hiện theo quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Khóa XIX, Kỳ họp thứ mười ba (*Kỳ họp thường lệ*) thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ pháp chế các bộ: TT và TT, TC;
- Cục KTVB QPPL - BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ ĐB, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành: TT và TT, TC, TP, KBNN Hà Nam, Cục thuế tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hoàng

Bùi Văn Hoàng

